

Số 310-QĐ/HNDT

Đồng Nai, ngày 03 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (đợt 1)
của Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai

BAN THƯỜNG VỤ HỘI NÔNG DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư 61/2017/TT-BTC hướng dẫn công khai ngân sách với đơn vị dự toán ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 584-QĐ/STC ngày 10/12/2020 của Sở Tài chính tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2021; Phụ lục kèm theo Quyết định số 584-QĐ/STC ngày 10/12/2020 của Sở Tài chính tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước - chi ngân sách địa phương tỉnh Đồng Nai năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 402/QĐ-STC ngày 10/8/2021 của Sở Tài chính tỉnh Đồng Nai về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (đợt 1);

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2021 (đợt 1) của Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai (theo Phụ lục đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ban, Văn phòng Hội Nông dân tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

KT

T.M BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Anh

Đơn vị: Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai
Chương: 513



PHỤ LỤC

Bổ sung dự toán Thu - chi ngân sách nhà nước năm 2021 (đợt 1)

(Kèm theo Quyết định số 310 -QĐ/HNDT ngày 03 tháng 9 năm 2021 của Hội Nông dân tỉnh)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	1.018.000.000
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	0
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.018.000.000
-	Trợ cấp Tết	18.000.000
-	Kinh phí thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý của Hội Nông dân tỉnh	1.000.000.000